

Bài 35 :

THỰC HÀNH VỀ KHÍ HẬU, THUỶ VĂN VIỆT NAM

1. Nội dung

Căn cứ vào bảng lượng mưa và lượng dòng chảy tại các lưu vực sông sau đây, hãy :

- Vẽ biểu đồ thể hiện chế độ mưa và chế độ dòng chảy trên từng lưu vực (mỗi lưu vực một biểu đồ).
- Tính thời gian và độ dài (số tháng) của mùa mưa và mùa lũ tại các lưu vực theo chỉ tiêu vượt giá trị trung bình tháng.
- Nhận xét về quan hệ giữa mùa mưa và mùa lũ trên từng lưu vực nói riêng và trên toàn quốc nói chung.

Bảng 35.1. Bảng lượng mưa (mm) và lưu lượng (m^3/s) theo các tháng trong năm

Lưu vực sông Hồng (Trạm Sơn Tây)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	19,5	25,6	34,5	104,2	222,0	262,8	315,7	335,2	271,9	170,1	59,9	17,8
Lưu lượng (m^3/s)	1318	1100	914	1071	1893	4692	7986	9246	6690	4122	2813	1746

Lưu vực sông Gianh (Trạm Đồng Tâm)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	50,7	34,9	47,2	66,0	104,7	170,0	136,1	209,5	530,1	582,0	231,0	67,9
Lưu lượng (m^3/s)	27,7	19,3	17,5	10,7	28,7	36,7	40,6	58,4	185,0	178,0	94,1	43,7

2. Các bước tiến hành

- Vẽ biểu đồ kết hợp cột và đường

- Biểu đồ lượng mưa : hình cột, tô màu xanh.

- Biểu đồ lưu lượng : đường biểu diễn, màu đỏ.

b) *Xác định mùa mưa và mùa lũ theo chỉ tiêu vượt trung bình*

- Mùa mưa bao gồm các tháng liên tục trong năm có lượng mưa tháng lớn hơn hay bằng $1/12$ lượng mưa cả năm.

- Mùa lũ bao gồm các tháng liên tục trong năm có lưu lượng dòng chảy lớn hơn hay bằng $1/12$ lưu lượng dòng chảy cả năm.

Từ chỉ tiêu nêu trên, tính giá trị trung bình của các tháng mùa mưa, mùa lũ trên từng lưu vực sông (tức $1/12$ của lượng mưa và $1/12$ của lưu lượng dòng chảy cả năm). Xác định thời gian và độ dài của mùa mưa và mùa lũ trên các lưu vực sông đó.

c) *Nhận xét về quan hệ giữa mùa mưa và mùa lũ trên từng lưu vực sông*

- Các tháng nào của mùa lũ trùng hợp với các tháng mùa mưa ?

- Các tháng nào của mùa lũ không trùng hợp với các tháng mùa mưa ?